

Sửa đổi Hiến pháp Ấn Độ dưới thời Chính quyền Narendra Modi*

Phạm Thủy Nguyễn[†]

Viện Nghiên cứu Ấn Độ và Tây Nam Á

Ngày nhận bài: 23/03/2020, ngày gửi phản biện: 25/03/2020, ngày duyệt đăng: 10/04/2020

Hiến pháp Ấn Độ, từ khi chính thức có hiệu lực vào năm 1950 đến nay, đã được sửa đổi hơn 100 lần. Những sửa đổi này thể hiện tinh linh hoạt và cứng rắn của bản Hiến pháp Ấn Độ. Bằng phương pháp nghiên cứu lịch sử và tổng hợp phân tích, liên hệ logic, bài nghiên cứu tìm hiểu quy trình thực hiện sửa đổi và một số sửa đổi nổi bật trong bản Hiến pháp Ấn Độ gần đây dưới sự lãnh đạo của Chính quyền Thủ tướng Narendra Modi, từ đó khẳng định những giá trị cốt lõi và sự cần thiết sửa đổi Hiến pháp nhằm duy trì hoạt động hiệu quả của Nhà nước Ấn Độ.

Từ khóa: Chính quyền, Hiến pháp Ấn Độ, Narendra Modi, sửa đổi

Mở đầu

Hiến pháp Ấn Độ là hiến pháp dài nhất thế giới, được hình thành từ nhiều bản dự thảo và nhiều lần sửa đổi. Trong khoảng thời gian từ 1950 đến nay, rất nhiều điều khoản bổ sung và thay thế đã được thêm vào Hiến pháp. Những sửa đổi này là cần thiết đối với sự phát triển của Ấn Độ. Bài nghiên cứu gồm hai phần, đề cập đến quy trình sửa đổi Hiến pháp và những sửa đổi nổi bật trong nhiệm kỳ của Thủ tướng Modi, từ đó khẳng định những giá trị cốt lõi và sự cần thiết phải sửa đổi Hiến pháp nhằm duy trì hoạt động hiệu quả của Nhà nước Ấn Độ.

1. Quy trình sửa đổi Hiến pháp Ấn Độ

Theo quy định tại Phần XX Điều 368, quy trình sửa đổi Hiến pháp Ấn Độ bao gồm các bước: một dự thảo phải được một trong hai Viện của Quốc hội Ấn Độ đề xuất, phải được một Bộ trưởng và một thành viên độc lập giới thiệu, không cần sự đồng ý của Tổng thống.

Một Dự luật Sửa đổi Hiến pháp không thể được đề xuất tại bất kỳ cơ quan lập pháp nào. Tổng thống không được sử dụng Quyền ban Pháp lệnh để sửa đổi Hiến pháp. Dự luật Sửa đổi Hiến pháp có thể được đưa ra như một dự luật của Chính phủ hoặc một dự luật cá nhân¹. Thành viên cá nhân trong các Viện cần được kiểm tra và được giới thiệu từ Ủy ban về các Dự luật và Nghị quyết của Thành viên Cá nhân

* Bài viết là một phần kết quả của đề tài nghiên cứu cấp Bộ: "Hệ thống Chính trị nước Cộng hòa Ấn Độ" do Viện Nghiên cứu Ấn Độ và Tây Nam Á chủ trì (2019-2020).

[†] nguyenthuy198@gmail.com

¹ Một thành viên của Nghị viện, không mang chức vụ Bộ trưởng trong Núi các Liên minh được gọi là thành viên cá nhân. Dự luật do các cá nhân này đề xuất được gọi là dự luật cá nhân (Private Member's Bill).

(Committee on Private Members' Bills and Resolutions) trước khi đưa vào Danh sách. Hiến pháp Ấn Độ được sửa đổi thông qua ba hình thức:

Đầu tiên là hình thức bầu đa số đơn giản tại Quốc hội dành cho các điều luật cơ bản.

Thứ hai là những sửa đổi có thể được thực hiện theo hình thức bầu đa số đặc biệt (tức là có sự thông qua của ít nhất 2/3 số phiếu bầu).

Thứ ba, những điều luật được bầu theo hình thức đa số đặc biệt, đồng thời, cần sự phê chuẩn của ít nhất một nửa số cơ đại biểu của quan lập pháp.

Các loại hình sửa đổi thứ hai và thứ ba được điều chỉnh dựa vào Điều 368 của Hiến pháp. Dự luật Sửa đổi Hiến pháp phải được thông qua ở cả hai Viện bằng hình thức đa số tuyệt đối và đa số đặc biệt, và phải chiếm đa số tuyệt đối (trên 50%) độc lập tại mỗi Viện. Các sửa đổi nằm trong mục này bao gồm những sửa đổi liên quan đến bầu cử Tổng thống, tư pháp, quyền hạn của các cơ quan lập pháp liên bang và tiểu bang; mối quan hệ giữa chính quyền trung ương và các bang cũng phải được đa số các cơ quan lập pháp ở cấp tiểu bang chấp thuận. Dự thảo được chính thức thông qua với việc bỏ phiếu đa số đơn giản tại cơ quan lập pháp của các bang (quá bán trong tổng số các bang), đối với các dự thảo liên quan đến các vấn đề có liên quan tới người dân tại các bang và việc hình thành các bang tại Ấn Độ... được Tổng thống ký và đi vào hoạt động. Sửa đổi Hiến pháp Ấn Độ không yêu cầu một cơ quan đặc biệt như Hội nghị Hiến pháp của Hoa Kỳ. Thời gian cần nhắc cho một sửa đổi không có giới hạn tại Ấn Độ, cho tới khi Tổng thống ký quyết định, điều này có thể kéo dài thời gian sửa đổi, thi hành một dự thảo nói chung một cách vô thời hạn.

Các điều sửa đổi trong Hiến pháp phải tuân thủ cơ cấu cơ bản của Hiến pháp Ấn Độ, đảm bảo tính liên bang, cộng hòa, dân chủ và thể tục được nêu trong Hiến pháp. Từ năm 1967, Tòa án Tối cao Ấn Độ đã đưa ra học thuyết "cấu trúc cơ bản" ("basic-structure" doctrine). Lý do rằng sửa đổi Hiến pháp chỉ có thể được thực hiện nhằm bảo tồn và phù hợp với khuôn khổ, nguyên tắc chung của Hiến pháp như được thông qua ban đầu. Đồng thời đảm bảo Quốc hội không lạm dụng quyền lực, sửa đổi hoặc thay đổi các điểm cơ bản của Hiến pháp qua những lần sửa đổi Hiến pháp. Học thuyết không được đề cập trong bản Hiến pháp. Theo Điều 368, Hiến pháp có những điểm cơ bản không được đưa ra thay đổi, bao gồm sự toàn vẹn về chủ quyền, lãnh thổ, và hệ thống liên bang, Quốc hội và tư pháp của Chính phủ. Một dự luật sửa đổi các quy định của Hiến pháp liên bang cũng phải được các cơ quan lập pháp của một nửa số bang thông qua bằng hình thức đa số đơn giản. Sau khi được thông qua ở cả hai Viện, dự luật sửa đổi được gửi đến Tổng thống để phê duyệt. Việc sửa đổi Hiến pháp được tiến hành dưới sự phối hợp của các cơ quan lập pháp, thay vì dành quyền sửa đổi Hiến pháp cho Nghị viện như Chính phủ Anh, từ đó, tránh việc Quốc hội Ấn Độ nắm vai trò tối thượng.

2. Một số sửa đổi nổi bật trong Hiến pháp Ấn Độ dưới thời Thủ tướng Modi

Hiến pháp Ấn Độ quy định về sửa đổi trong Phần XX với duy nhất một Điều 368 về "*Quyền của Quốc hội sửa đổi Hiến pháp và các thủ tục*". Trên thực tế, những sửa đổi Hiến pháp đã được thực hiện trong một thời gian dài theo những diễn biến của lịch sử Ấn Độ. Cho tới năm 2020, Hiến pháp Ấn Độ đã được sửa đổi 104 lần. Thủ tướng Modi lên nắm quyền và đã tiến hành những sửa đổi quan trọng nhằm củng cố những giá trị cơ bản cho người dân, đảm bảo ổn định kinh tế - xã hội.

Bảng 2.1. Một số sửa đổi Hiến pháp dưới thời Thủ tướng Modi

Sửa đổi	Năm có hiệu lực	Vai trò
99	2014	Sửa đổi về Đạo luật Ủy ban Tư pháp Quốc gia (NJAC) (Sửa đổi bị Tòa án Tối cao tuyên bố vi hiến và hủy bỏ)
100	2015	Thỏa thuận biên giới đất liền giữa Ấn Độ và Bangladesh
101	2016	Giới thiệu Thuế hàng hóa và Dịch vụ (GST)
102	2018	Hình thành Ủy ban Quốc gia cho các Tầng lớp Kém phát triển (National Commission for Backward Classes)
103	2019	Giữ ghế cho các thành phần kinh tế yếu kém hơn (EWS) trong xã hội vào các cơ sở giáo dục của Chính phủ trung ương và các tổ chức giáo dục tư nhân (trừ các cơ sở giáo dục thiếu số) và vị trí việc làm trong Chính phủ
104	2019	Mở rộng việc giữ ghế cho các đẳng cấp thấp và các tộc người có vị trí thấp từ 70 lên 80 năm và loại bỏ các ghế dành riêng cho cộng đồng người Ấn gốc Anh tại Hạ viện và Hội đồng các bang

Nguồn: *Ministry of Law and Justice, 99th, 100th, 101st, 102nd, 103rd, 104th Amendments, legislative.gov.in*

Năm 2014, Chính phủ Ấn Độ thông qua sửa đổi lần thứ 99 về Đạo luật Ủy ban Tư pháp Quốc gia (NJAC), trong đó quy định Ủy ban Tư pháp được chỉ định các vị trí như: (a) Chánh án Ấn Độ, Chủ tịch; (b) hai Thẩm phán cao cấp khác của Tòa án Tối cao bên cạnh Chánh án; (c) Bộ trưởng Liên minh phụ trách Luật và Thành viên Tư pháp; (d) hai ứng cử viên được ủy ban gồm Thủ tướng, Chánh án Ấn Độ và Lãnh đạo phe đối lập trong Quốc hội đề cử... với điều kiện một trong những ứng cử viên thuộc nhóm các Đẳng cấp, tầng lớp thấp, lạc hậu, dân tộc thiểu số hoặc phụ nữ (Ministry of Law and Justice, 2014). Với sửa đổi này, Hiến pháp cho phép Chính phủ thông qua các luật liên quan đến việc tạo cơ hội cho các tầng lớp xã hội lạc hậu về kinh tế, những người thuộc đẳng cấp thấp... có tiếng nói trong những vị trí quan trọng thuộc bộ máy Chính phủ. Nhóm người thuộc đẳng cấp thấp và dân tộc thiểu số, lạc hậu là những người không nhận được sự quan tâm và thường bị bóc lột do hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn. Để đảm bảo sự công bằng trong hoạt động của Nhà nước, việc thông qua các điều luật bảo lưu, giữ chỗ cho những nhóm người thiệt thòi trong xã hội là cần thiết. Sửa đổi này gặp phải sự phản đối của Đảng NDA với lo ngại, việc thành lập NJAC làm gia tăng ảnh hưởng của Chính phủ trung ương đối với quá trình lựa chọn thẩm phán trong ngành Tư pháp. Sửa đổi được thông qua ở Hạ viện (Lok Sabha) và Thượng viện (Rajya Sabha) với 2/3 tổng số phiếu đồng thuận. Sau khi bắt đầu có hiệu lực vào tháng 4/2015, sửa đổi này đã bị Hội đồng Luật sư kiến nghị lên Tòa án Tối cao Ấn Độ. Tòa án Hiến pháp gồm 5 thẩm phán của Tòa án Tối cao Ấn Độ đã tuyên bố sửa đổi này là vi hiến và hủy bỏ hiệu lực của sửa đổi vào ngày 16/10/2015 (Ministry of Law and Justice, 2019). Tiến trình của sửa đổi này cho thấy sự cân bằng sức mạnh giữa nhánh lập pháp (Quốc hội) và tư pháp (Tòa án) trong việc xây dựng Hiến pháp cũng như tính dân chủ trong hệ thống chính trị Ấn Độ.

Năm 2015, Hiến pháp Ấn Độ tiếp tục sửa đổi đạo luật về lãnh thổ giữa Ấn Độ và Bangladesh, hợp thức quá trình giành các khu vực lãnh thổ thuộc về Ấn Độ và chuyển giao một số khu vực lãnh thổ cho Bangladesh, hỗ trợ cho thỏa thuận và nghị định được ký kết giữa Chính phủ Ấn Độ và Bangladesh. Đây là Đạo luật đã sửa đổi Phụ lục đầu tiên trong Hiến pháp về vấn đề trao đổi các vùng lãnh thổ tranh chấp do hai quốc gia nắm giữ theo Thỏa thuận Ranh giới Đất liền (LBA) được ký kết vào năm 1974 và những thỏa thuận giữa hai bên vào năm 2011. Từ sửa đổi này, Ấn Độ và Bangladesh đã ký kết thỏa thuận đơn giản hóa khu vực biên giới dài 4.000 km và xác định dân số trong khu vực này, để kiểm soát an ninh tốt hơn. Một chuỗi các thỏa thuận thương mại và đầu tư đi kèm thỏa thuận đất đai, với 4,5 tỷ USD đầu tư vào quyền lực và một cơ sở tín dụng trị giá 2 tỷ USD cho Bangladesh được công bố vào tháng 6/2015 (Reuters, 2015). Sửa đổi này giúp ích trong vấn đề an ninh, bao gồm hợp tác an ninh và chống lại việc ẩn nấp, trốn chạy của các lực lượng thù địch với Ấn Độ; mở ra một bước đột phá trong quan hệ hai nước và tạo nền tảng hòa bình cho những hợp tác. Đối với người dân Ấn Độ, sửa đổi này giải quyết được những căng thẳng kéo dài tại các khu vực gần Bangladesh như Meghalaya, Tripur, Assam và Tây Bengal, cũng như phân tích chính sách phù hợp với nguyện vọng và nhu cầu của người dân ở những vùng này. Sửa đổi giúp làm rõ địa phận một số khu vực phức tạp về địa hình giữa hai nước chưa được cụ thể hóa trong LBA; tại những khu vực đã được phân định của Ấn Độ, người dân sẽ được đảm bảo quyền lợi của công dân theo Hiến pháp.

Năm 2016 đánh dấu một giai đoạn đáng nhớ đối với quá trình vận hành nền kinh tế Ấn Độ, với việc đưa Thuế hàng hóa và dịch vụ (GST) vào dự luật sửa đổi. Sửa đổi Hiến pháp đưa thêm điều khoản 246A, quy định cả Quốc hội và cơ quan lập pháp tiểu bang có quyền hạn đồng thời để đưa ra luật liên quan đến Thuế hàng hóa và dịch vụ (GST). Sửa đổi này cho phép phân chia quyền quyết định thuế quan đối với hàng hóa và dịch vụ giữa Chính phủ trung ương và chính quyền bang thông qua việc bỏ phiếu trong một phiên họp. Trong đó, số phiếu của Chính quyền trung ương chiếm 1/3 số lượng phiếu, và 2/3 số phiếu còn lại thuộc về chính quyền các bang, quyết định được thông qua với sự tán thành của 3/4 số phiếu bầu (Ministry of Law and Justice, 2016). Đồng thời sửa đổi ba điểm chính đối với Dự luật từng được đưa ra vào năm 2014, bao gồm: (i) bổ sung thuế lên tới 1%; (ii) quy định luật bồi thường cho các bang về tổn thất doanh thu; (iii) giải quyết tranh chấp của Hội đồng Thuế hàng hóa và dịch vụ thông qua việc thiết lập cơ chế để xử lý các tranh chấp về thuế phát sinh: (a) giữa Chính phủ trung ương với một hoặc nhiều bang, (b) giữa trung ương và bang với một hoặc nhiều bang khác, (c) giữa các bang với nhau (National Judicial Academy India, 2016). Sửa đổi này giúp gia tăng quyền lập pháp của Quốc hội trong lĩnh vực thuế quan đối với hàng hóa và dịch vụ; từ đó, Chính phủ trung ương có thể quản lý chặt chẽ hơn nền kinh tế trong nước.

Đối với hai sửa đổi lần thứ 100 và 101 trong Hiến pháp. Chính phủ BJP đã thành công trong việc kêu gọi sự ủng hộ của Hội đồng Lập pháp và Quốc hội. Điều này cho thấy sự đồng thuận cao của Nhà nước đối với hai sửa đổi mang tính quan trọng, đòi hỏi được thông qua theo hình thức đa số đặc biệt (Arun K Thiruvengadam, 2017).

Sửa đổi lần thứ 102 được phê duyệt và có hiệu lực vào năm 2018. Theo đó, Ủy ban Quốc gia cho các Tầng lớp Kém phát triển (NCBC) chính thức được công nhận tính hợp pháp, có chức năng đánh giá và xử lý các vấn đề an sinh xã hội và giáo dục đối với người dân thuộc tầng lớp kém phát triển, đồng thời xác định nhóm đối tượng thuộc tầng lớp kém phát triển theo từng bang và khu vực lãnh thổ (Ministry of Law and Justice, 2018). Với sửa đổi này, Hiến pháp bổ sung các quy định về điều luật đối với sự phát triển của

tầng lớp kém phát triển và chính thức công nhận vai trò của NCBC trong quá trình phát triển nói chung của xã hội Ấn Độ.

Ngoài ra, trong năm 2019, Chính phủ Ấn Độ cũng thông qua sửa đổi lần thứ 103 và 104, với việc bổ sung cho các điều khoản 15, 16 của Hiến pháp, có hiệu lực vào ngày 12/1/2019. Sửa đổi bao gồm việc đánh ít nhất 10% vị trí việc làm và cơ hội học tập cho các thành phần dân cư trong nhóm kinh tế yếu kém, được đề cập trong khoản 4, 5 của Điều 15 và khoản 5 của Điều 16 Hiến pháp; các thành phần kinh tế yếu kém được các bang xét dựa trên thu nhập và các chỉ số kinh tế khác. Ngoài ra, có những sửa đổi về các quyền hạn cơ bản, cụ thể là Điều 15, cấm phân biệt đối xử về giới tính, tin ngưỡng, chủng tộc hay nguồn gốc...; và Điều 16, cấm phân biệt đối xử trong công việc tại các cơ quan Chính phủ. Năm 2019, theo khuyến nghị của Nghị viện, Tổng thống đã đưa ra Nghị quyết bãi bỏ Điều 370 và 35(A) trong Hiến pháp Ấn Độ và đã thông qua Đạo luật Tái cấu trúc Khu vực Jammu và Kashmir, với đa số dân cư là người Hồi giáo. Điều 370 hay Luật Thương trí - thuộc Phần XXI của Hiến pháp, liên quan đến "các điều khoản tạm thời, chuyển tiếp và đặc biệt", cho phép một số quyền tự trị nhất định đối với khu vực Jammu và Kashmir, và những sửa đổi Hiến pháp được áp dụng cho các bang ngoài bang Jammu và Kashmir. Phụ nữ khi kết hôn với người ngoài bang Jammu và Kashmir không còn quyền sở hữu bất động sản. Điều 35(A) cho phép cơ quan lập pháp của bang xác định tình trạng thương trí của người dân sống tại bang Jammu và Kashmir, quy định quyền sở hữu bất động sản và việc làm tại cơ quan Chính phủ trong khu vực Jammu và Kashmir chỉ dành cho dân cư tại khu vực này. Đồng thời, Chính quyền trung ương không có quyền tuyên bố khẩn cấp tài chính tại bang này theo Điều 360, và chỉ có thể tuyên bố tình trạng khẩn cấp ở bang trong trường hợp chiến tranh hoặc xâm lược từ bên ngoài. Điều khoản này mang lại những quyền tự trị và đặc quyền nhất định đối với cư dân thường trú trong bang, nhưng cũng đồng thời cản trở họ tiếp cận với những thay đổi tích cực và cơ hội nghề nghiệp, học tập diễn ra tại phần còn lại của Ấn Độ qua những thay đổi Hiến pháp.

Dưới sự lãnh đạo của Thủ tướng Narendra Modi và sự giám sát của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Ngài Amit Shah, bang Jammu và Kashmir đã được tổ chức lại thành: Lãnh thổ Liên bang mới của Jammu-Kashmir và Lãnh thổ Liên bang mới của Ladakh vào ngày 31/10/2019, với Hội đồng Lập pháp riêng. Năm 1947, bang Jammu và Kashmir từng có 14 quận (Kathua, Jammu, Udhampur, Reasi, Anantnag, Baramulla, Poonch, Mirpur, Muzaffarabad, Leh và Ladakh, Gilgit, Gilgit Wazarat, lãnh thổ của các bộ lạc và Chilhas). Với sửa đổi năm 2019, bang Jammu và Kashmir trước đây đã chia lại các khu vực của 14 quận này thành 28 quận. Lãnh thổ Liên bang mới của Ladakh bao gồm hai quận Kargil và Leh. Đồng thời, năm 2019, Chính phủ Ấn Độ cũng thông qua sửa đổi lần 2 *Đạo luật Bảo tồn Jammu và Kashmir - Jammu and Kashmir Reservation (2nd Amendment) Bill*. Theo đó, sự cố lập giữa người dân tại Jammu - Kashmir và các bang còn lại của Ấn Độ bị xóa bỏ, các quyền lợi được "san bằng" giữa người trong và ngoài bang Jammu - Kashmir. Người nắm quyền ở Jammu - Kashmir được gọi là Sadar-i-Riyasat (Thống đốc Bang), có sự tư vấn của Hội đồng Bộ trưởng tại bang. Khoản 3 Điều 370 thay thế thuật ngữ "Hội đồng Lập hiến" của bang bằng thuật ngữ "Hội đồng Lập pháp" của bang (Ministry of Law and Justice, 2019).

Việc đưa Kashmir trở thành một phần của Lãnh thổ Liên bang mới đồng nghĩa với việc Chính quyền trung ương có nhiều quyền kiểm soát hơn đối với các vấn đề khu vực, bao gồm các tòa án địa phương. Các khu vực bầu cử sẽ được tổ chức lại dựa trên số liệu thống kê dân số năm 2011. Cả hai đạo luật được Thượng viện nhất trí thông qua (Ministry of Law and Justice, 2019), góp phần quan trọng vào việc quản lý trật tự và chống khủng bố tại Jammu - Kashmir, tạo điều kiện về học tập và cơ hội nghề nghiệp cho các Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á. Số 3 - 2020, tr 82-87

thành phần kinh tế khó khăn. Tuy gặp phải một số ý kiến trái chiều trong dân chúng, nhưng sửa đổi này là cần thiết để cải thiện chất lượng đời sống cho người dân Ấn Độ, đặc biệt là dân cư thuộc các tầng lớp kinh tế thấp. Sửa đổi lần thứ 103 được đánh giá là “cần thiết để mang lại lợi ích cho các bộ phận kinh tế yếu hơn trong xã hội, những người không được bảo vệ trong các chương trình giữ ghế hiện có, theo thống kê, tạo thành một bộ phận lớn dân số Ấn Độ”, cũng như “mang lại lợi ích cho đại bộ phận người dân thuộc tầng lớp trung lưu và dưới mức nghèo khổ” tại Ấn Độ (Krishnadas Rajagopa, 2019).

Kết luận

Quy trình bổ sung, sửa đổi Hiến pháp đảm bảo sự tôn nghiêm của Hiến pháp Ấn Độ và kiểm soát quyền lực tối thượng của Quốc hội Ấn Độ. Tòa án Tối cao và Quốc hội có quyền cân bằng nhau trong sửa đổi Hiến pháp, điều này dẫn đến việc đặt ra các học thuyết hoặc quy tắc khác nhau liên quan đến kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp của một sửa đổi Hiến pháp. Bên cạnh đó, việc sửa đổi Hiến pháp được tiến hành theo một quy trình đảm bảo an toàn để tránh những sửa đổi vội vàng (R. C. Bhardwaj, 2012).

Trong thời gian lãnh đạo Ấn Độ, Chính phủ của Thủ tướng Modi đã tiến hành những sửa đổi mang tính vĩ mô về kinh tế và quyền công dân, thay đổi hoạt động của nền kinh tế cũng như những quyền lợi căn bản của một bộ phận không nhỏ người dân Ấn Độ. Những lợi ích mà các sửa đổi Hiến pháp hướng tới cho thấy nỗ lực của Chính phủ Modi trong việc không ngừng hoàn thiện bản Hiến pháp, để phục vụ tốt hơn cho sự phát triển chung của toàn quốc và đảm bảo quyền lợi cho người dân Ấn Độ, cũng như sự cân bằng giữa các cơ quan tư pháp và lập pháp, đảm bảo tính dân chủ của hệ thống chính trị Ấn Độ.

Tài liệu tham khảo

1. R. C. Bhardwaj (2012), *Constitution Amendment in India (with Constitution of India)*, Northern Book Centre for Lok Sabha Secretariat.pdf.
2. Legislative Department (2015), *Ministry of Law and Justice 2014. National Judicial Appointments Commission Act Notified*, <https://pib.gov.in/newsite/printrelease.aspx?relid=118224>, ngày truy cập 10/12/2019.
3. Legislative Department (2016), *Ministry of Law and Justice 2016. The Constitution (101st Amendment) Act*, <http://legislative.gov.in/sites/default/files/Cons.amend%20101-060717.pdf>, ngày truy cập 10/12/2019.
4. Legislative Department (2019), *Ministry of Law and Justice 2019. The Constitution (application to Jammu and Kashmir) order*, <http://egazette.nic.in/WriteReadData/2019/210049.pdf>, ngày truy cập 10/12/2019.
5. Legislative Department, *Ministry of Law and Justice. 99th, 100th, 101st, 102nd, 103rd, 104th Amendments*, <http://legislative.gov.in/constitution-of-india>, ngày truy cập 15/12/2019.
6. National Judicial Academy India (2016), *GST - Constitutional Provisions and Features of Constitution (101st Amendment) Act, 2016*, [http://nja.nic.in/Concluded_Programmes/2018-19/P-1124_PPTs/1.GST%20-%20Constitutional%20Provisions%20and%20Features%20oP%20Constitution%20\(101st%20Amendment\)%20Act,%202016.pdf](http://nja.nic.in/Concluded_Programmes/2018-19/P-1124_PPTs/1.GST%20-%20Constitutional%20Provisions%20and%20Features%20oP%20Constitution%20(101st%20Amendment)%20Act,%202016.pdf), ngày truy cập 10/12/2019.
7. Krishnadas Rajagopa (2019), *SC reserves order on sending 10% quota challenge to Constitution Bench*, <https://www.thehindu.com/news/national/sc-reserves-order-on-sending-10-quota-challenge-to-constitution-bench/article28776203.ece>, ngày truy cập 5/12/2019.
8. Reuters (2015), *UPDATE 1-India, Bangladesh sign historic land boundary agreement*, <https://af.reuters.com/article/commoditiesNews/idAFL3N0YS06U20150606>, ngày truy cập 11/12/2019
9. Arun K Thiruvengadam (2017), *The Constitution of India: A Contextual Analysis*, Bloomsbury Publishing.